

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27/02/2025.
Tranh chấp ly hôn và nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng;

Ông Nguyễn Thành Thái.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Mộng Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Thuộc trường hợp Viện Kiểm sát không tham gia.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 470/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về: Tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1985. Địa chỉ: tổ 14, ấp Kinh 4, xã Bình Giang, huyện H, tỉnh K (Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh **Phùng Văn S**, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp Kinh 4, xã Bình Giang, huyện H, tỉnh K (Vắng mặt – Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H trình bày như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Sau thời gian tự tìm hiểu và yêu thương nhau chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phùng Văn S được gia đình hai bên tổ chức đám cưới vào năm 2010. Sau đó anh chị có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 06/10/2010.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung và anh Sang có mối quan hệ khác bên ngoài nên chị đã sống ly thân với anh Sang hơn 4 năm nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và hôn nhân không hạnh phúc nên chị Nguyễn Thị Kim H yêu cầu được ly hôn anh Phùng Văn S.

- *Về quan hệ con chung*: Chị Hiền xác định chị và anh Sang có 1 người con chung tên Phùng Thị Thanh Thảo, sinh ngày 17/10/2012, hiện con chung do chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng nên khi ly hôn chị Hiền yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng chị yêu cầu anh Sang phải cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Chị Hiền xác định quá trình chung sống với nhau, chị và anh Sang không có tài sản chung và cũng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Theo bản tự khai đề ngày 31/12/2024 bị đơn anh Phùng Văn S trình bày như sau*: Sau thời gian tự tìm hiểu và yêu thương nhau thì anh và chị Hiền được gia đình hai bên tổ chức đám cưới vào năm 2010. Sau đó anh chị có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 06/10/2010. Thời gian đầu với chồng chung sống hạnh phúc, tuy nhiên sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung nên thường xuyên cự cãi, bất hòa, hiện tại anh và chị Hiền đã sống ly thân với nhau hơn 4 năm nay. Nay chị Nguyễn Thị Kim H yêu cầu được ly hôn với anh thì anh cũng đồng ý vì không còn tình cảm nữa.

- *Về con chung*: Quá trình chung sống với nhau anh Sang và chị Hiền có 01 con chung tên Phùng Thị Thanh Thảo, sinh ngày 17/10/2012. Hiện con do chị Hiền chăm sóc nuôi dưỡng, ly hôn anh Sang đồng ý giao con cho chị Hiền nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và nợ chung*: Anh Sang xác định anh và chị Hiền không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Kim H yêu cầu được ly hôn với anh Phùng Văn S. Xét thấy đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, bị đơn anh Phùng Văn S có nơi cư trú tại ấp Kinh 4, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H và bị đơn anh Phùng Văn S có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX có cơ sở xác định: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phùng Văn S được gia đình hai bên tổ chức đám cưới nhau vào năm 2010 theo phong tục địa phương, sau đó anh chị có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 105/2010, quyển số 1/2010 ngày 06/10/2010. Như vậy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phùng Văn S là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu của chị Hiền về việc xin ly hôn với anh Sang thấy rằng: Trong quá trình chung sống giữa chị Hiền và anh Sang có phát sinh mâu thuẫn, theo anh chị trình bày thì nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, dần dần tình cảm vợ chồng không còn, mặc dù anh chị đã hàn gắn, nhưng không thành nên anh chị đã sống ly thân với nhau hơn 4 năm nay. Chị Hiền và anh Sang cũng xác định trong thời gian sống ly thân với nhau, thì anh chị không còn liên lạc với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa, cũng không thực hiện quyền và nghĩa vụ chung của vợ chồng.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án, tiến hành giải thích pháp luật và động viên chị Hiền đoàn tụ gia đình, nhưng chị Hiền vẫn kiên quyết ly hôn với anh Sang. Đồng thời tại bản tự khai anh Sang cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Hiền. Như vậy căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, HĐXX ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phùng Văn S.

[3.2] *Về quan hệ con chung:* Quá trình chung sống chị Hiền và anh Sang xác định anh chị có 01 người con chung tên Phùng Thị Thanh Thảo, sinh ngày 17/10/2012. Chị Hiền và anh Sang thống nhất giao cháu Thanh Thảo cho chị Hiền tiếp tục nuôi dưỡng nên HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của giữa anh chị. Giao cháu

Phùng Thị Thanh Thảo, sinh ngày 17/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Kim H nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Theo đơn khởi kiện chị Hiền có yêu cầu anh Sang phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi. Tuy nhiên tại Đơn xin giải quyết vắng mặt của mình chị Hiền xin rút lại yêu cầu cấp dưỡng do chị nhận thấy bản thân có đủ khả năng nuôi con, anh Sang có cấp dưỡng cho con hay không chị không có ý kiến. Xét thấy việc rút lại yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị Hiền là tự nguyện nên HĐXX đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim H.

[3.3] *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Chị Hiền và anh Sang xác định giữa anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[4] *Về án phí*: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì chị Nguyễn Thị Kim H phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phùng Văn S.

2. Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phùng Văn S. Giao cháu Phùng Thị Thanh Thảo, sinh ngày 17/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Kim H nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim H về việc yêu cầu anh Phùng Văn S phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng. Anh Phùng Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hiền không yêu cầu.

- Về quyền thăm nom, chăm sóc con chung: Trong thời gian chị Nguyễn Thị Kim H nuôi con; anh Phùng Văn S được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Phùng Văn S xác định anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Kim H phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009639 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Nguyễn Thị Kim H không phải nộp thêm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- CCTHADS huyện Hòn Đất;
- UBND xã Bình Giang, huyện Hòn Đất;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Văn An